

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ LAO
ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
Số: 66/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 1995

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ TÀI CHÍNH, LAO ĐỘNG, TB&XH

Quy định chế độ thu, quản lý sử dụng phí kiểm định kỹ thuật và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn

Căn cứ Quyết định số 276/CT ngày 28/7/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc thống nhất quản lý các loại phí, lệ phí và công văn số 1323/KTTH ngày 15/3/1995 của Chính phủ về việc cho phép thu phí kiểm định kỹ thuật an toàn và lệ phí cấp giấy phép sử dụng máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn;

Liên Bộ Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội quy định chế độ thu, quản lý, sử dụng phí kiểm định kỹ thuật an toàn và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG NỘP PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Các tổ chức, cá nhân (kể cả các tổ chức, cá nhân nước ngoài, các đơn vị quốc phòng làm kinh tế) khi được các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn thành lập theo Quyết định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thỏa thuận kiểm định và thanh tra Nhà nước về an toàn lao động cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn quy định tại Quyết định số 121/LĐ - TBXH ngày 17/2/1994 đều phải nộp phí và lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

II. MỨC THU

1. Mức thu phí kiểm định kỹ thuật an toàn và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các loại máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn được thực hiện theo quy định tại phụ lục đính kèm Thông tư này.

Mức thu phí kiểm định an toàn đối với máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn của các viện nghiên cứu, trường học, bệnh viện phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy, chữa bệnh bằng 50% mức thu phí quy định tại phụ lục đính kèm nêu trên.

2. Khi giá cả thị trường biến động từ 20% trở lên thì Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp cùng với Bộ Tài chính xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

III. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN PHÍ, LỆ PHÍ

1. Quản lý tiền thu phí, lệ phí:

a. Phí kiểm định kỹ thuật an toàn và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn là khoản thu của Ngân sách Nhà nước.

Phí kiểm định kỹ thuật an toàn do các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn thu ngay sau khi thực hiện xong việc kiểm định.

Lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, Thanh tra Nhà nước về an toàn lao động uỷ quyền cho các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn thu khi cấp giấy phép cho các đối tượng.

b. Khi thu phí, lệ phí các trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn phải sử dụng biên lai do Bộ Tài chính (Tổng cục thuế) phát hành và nhận tại Cục thuế địa phương nơi Trung tâm đóng trụ sở.

Các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn có trách nhiệm quản lý, sử dụng biên lai thu phí, lệ phí theo đúng chế độ quy định của Bộ Tài chính; đăng ký kê khai thu, nộp phí và lệ phí với Cục thuế tỉnh, thành phố nơi Trung tâm đóng trụ sở; mở sổ sách kế toán theo dõi thu và sử dụng riêng hai khoản phí, lệ phí này.

c. Hàng năm các Trung tâm kiểm định an toàn phải lập kế hoạch thu phí, lệ phí và kế hoạch chi của đơn vị gửi cơ quan thuế trực tiếp quản lý, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan chủ quản cấp trên để phê duyệt. Định kỳ và hàng năm báo cáo quyết toán thu, chi tài chính của đơn vị cùng với việc quyết toán, sử dụng biên lai chứng từ và số tiền phí, lệ phí phải nộp Ngân sách Nhà nước theo chế độ quy định.

2. Sử dụng tiền thu phí, lệ phí:

a. Các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn được tạm thời để lại 90% số tiền phí, lệ phí thu được để chi cho các công việc sau:

Chi mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ cho công tác kiểm định;

Chi về vật tư phục vụ cho công tác thẩm định;

Chi tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ, công nhân viên chức làm nhiệm vụ kiểm định và thu phí, lệ phí của Trung tâm theo thang, bảng lương hành chính sự nghiệp và theo mức độ hoàn thành công việc kiểm định;

Chi phí thuê chuyên gia kỹ thuật (nếu có);

Chi trả tiền điện, tiền nước, tiền thuê văn phòng làm việc;

Chi công tác phí, văn phòng phẩm, in ấn biểu mẫu;

Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến công tác kiểm định và cấp giấy phép;

Chi thưởng cho cán bộ, công nhân viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc có thành tích trong công tác nhưng mức thưởng tối đa một người trong một năm không quá 3 tháng lương cơ bản. Các khoản chi nêu trên phải thực đúng chế độ tài chính hiện hành. Cuối năm quyết toán nếu không chi hết số tiền phí, lệ phí được tạm giữ lại các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn phải nộp toàn bộ số còn lại vào Ngân sách Nhà nước.

b. Số tiền thu phí, lệ phí còn lại (10%) sau khi trừ (-) đi số được tạm giữ lại để sử dụng, hàng tháng chậm nhất không quá ngày mùng 10 của tháng sau, các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn phải nộp kịp thời số phải nộp của tháng trước vào Ngân sách Nhà nước tại Kho bạc nơi đơn vị đóng trụ sở theo thông báo của cơ quan thuế trực tiếp quản lý Trung tâm.

c. Đối với các trường hợp Trung tâm đã kiểm định kỹ thuật an toàn và gửi hồ sơ về Thanh tra Nhà nước về an toàn lao động xin cấp giấy phép, nhưng khi kiểm tra xét chưa đủ điều kiện cấp giấy phép thì Trung tâm phải tiến hành kiểm định lại và tự chịu toàn bộ chi phí phát sinh thêm do phải kiểm định lại, không được quyết toán vào phần chi phí được tạm giữ lại để sử dụng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn thực hiện chế độ, thu, nộp và quản lý sử dụng tiền phí, lệ phí; chế độ quản lý, sử dụng biên lai chứng từ; chế độ ghi chép sổ sách kế toán theo quy định tại Thông tư này.